TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án
số:51/2024/DS-ST
Ngày:30/09/2024
Về việc:"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Ngô Minh Cường.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Văn Vĩ
2. Ông Dương Văn Xuyên

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng và ông Thiều Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 98/2024/TLST- DS ngày 08 tháng 05 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXX-ST ngày 27 tháng 08 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần kinh doanh F88 (sau đây gọi tắt là Công ty F88); Địa chỉ: Phòng 206, tầng M, tòa nhà N01A số 275 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Anh T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Tiến H– Chuyên viên chính Công ty F88 (Theo giấy ủy quyền số 268/2024/UQ-F88/GĐTT.QLTS ngày 20/3/2024).

2. Bị đơn: Anh Hứa Việt B, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Thôn L, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Có mặt: Ông H.

Vắng mặt: Anh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Tiến H trình bày: Ngày 28/9/2022, Công ty F88 và anh Hứa Việt B ký hợp đồng cho vay, cầm cố tài sản số 20985351357, theo đó, anh B vay của Công ty F88 số tiền 302.100.000đ, thời hạn vay

06 tháng (từ ngày 28/9/2022 đến ngày 25/3/2023), cầm cố tài sản bảo đảm là 01 ô tô nhãn hiệu Mazda 3 1.5 FLAT, BKS 30F.745.55, lãi suất vay trong hạn là 1,1%/tháng, phí thẩm định điều kiện vay là 1,4%/tháng, phí quản lý tài sản cầm cố là 02%/tháng, phạt quá hạn thanh toán là 100.000đ x thời gian vi phạm, phạt tất toán khoản vay trước hạn là 03% x tổng số nợ gốc còn lại. Hợp đồng cũng có lịch thanh toán định kỳ hằng tháng dành cho khách hàng. Sau khi ký kết hợp đồng, anh B được quyền tiếp tục quản lý, sử dụng tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô BKS 30F-745.55. Hết thời hạn hợp đồng, anh Bình không trả tiền cho Công ty F88 nên Công ty F88 đã làm đơn khởi kiện yêu cầu anh Bình phải trả 500.560.795đ (tạm tính đến ngày 15/5/2024), trong đó: Nợ gốc là 301.649.314đ; Lãi, phí và tiền phạt phát sinh: 198.911.481đ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án có hiệu lực, nếu anh B không thực hiện không đúng nghĩa vụ thì phải trao trả đồ vật, tài sản cho F88 xử lý. Nếu anh B không phối hợp giao tài sản cầm cố cho F88 thì F88 có quyền yêu cầu cơ quan THADS phát mại toàn bộ tài sản cầm cố để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của anh B.

Trường hợp số tiền sau khi đã trừ đi các chi phí phải thanh toán để xử lý tài sản vẫn không đủ trả nợ cho F88 thì anh B phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho F88 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký.

* Bị đơn, anh Hứa Việt B khai: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 28/9/2022, anh B có vay của Công ty F88 số tiền 302.100.000đ, lãi suất thỏa thuận là 1,1%/tháng. Để vay được số tiền trên, anh có cầm cố 01 xe ô tô Mazda 3. Sau khi vay được tiền, anh B có trả cho Công ty F88 khoảng hơn 20.000.000đ tiền lãi, được khoảng hơn 01 năm thì anh B không còn khả năng thanh toán nợ. Việc anh B vay tiền, vợ anh B không biết. Đối với yêu cầu của Công ty F88, anh B đề nghị xem xét miễn giảm lãi cho anh B để anh B có thể thu xếp trả nợ cho Công ty. Trường hợp anh B không có tiền, anh đồng ý bàn giao 01 xe ô tô Mazda 3. Anh B đề nghị Tòa án xem xét mức lãi suất mà Công ty F88 áp dụng với anh B là quá cao.

Tại phiên tòa:

Công ty F88 có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với tiền phạt. Yêu cầu bị đơn phải trả số tiền gốc là 301.649.314đ, số tiền lãi trong hạn là 64.487.196đ; tổng số tiền là 366.136.510đ (tính đến ngày 30/9/2024).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân thủ tố tụng của các đương sự, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và giải quyết vụ án như sau:

Đối với yêu cầu trả nợ gốc: Ngày 28/9/2022, anh B ký hợp đồng vay số tiền 302.100.000đ với Công ty Cổ phần kinh doanh F88 là giao dịch dân sự hợp pháp, tuân

thủ về đối tượng, chủ thể, lãi suất theo quy định của BLDS và các quy định của Ngân hàng Nhà nước về hoạt động cho vay tiêu dùng của công ty tài chính. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng, anh B đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo thoả thuận trong hợp đồng vay, dẫn đến quá thời hạn vay, anh B không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả gốc và lãi đối với khoản vay. Do tài khoản của anh B còn số dư nên Công ty Cổ phần kinh doanh F88 đã khấu trừ một phần tiền gốc 450.686đ. Vì vậy, số dư nợ gốc còn lại là 301.649.314đ. Công ty Cổ phần kinh doanh F88 yêu cầu anh B trả số tiền gốc đã vay 301.649.314đ là có căn cứ.

Đối với quy định về lãi suất trong hợp đồng và yêu cầu trả lãi trong hạn: Công ty F88 đăng ký ngành nghề kinh doanh "*Hoạt động cấp tín dụng khác. Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của nhà nước cho phép)*". Do đó, ngoài quy định của BLDS, Công ty phải chấp hành các quy định của Ngân hàng nhà nước về hoạt động của công ty như đối với Công ty tài chính. Căn cứ Hợp đồng cho vay cầm cố tài sản ngày 28/9/2022 giữa Công ty Cổ phần kinh doanh F88 và anh Hứa Việt B với mức lãi thoả thuận là 1.1%/tháng. Căn cứ khoản 1, Điều 9 Thông tư số 39/VBHN-NHNN, ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay tiêu dùng của công ty tài chính quy định: "*Lãi suất cho vay tiêu dùng của công ty tài chính thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng*"; Đối chiếu với quy định của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 13, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng; Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 1730/QĐ-NHNN, ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng việt nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế quy định: "*Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (trừ Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô) áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam là 4,5%/năm*". Mức lãi suất trên tương đương 0.375%/tháng. Việc áp dụng lãi suất 1.1%/tháng của Công ty Cổ phần kinh doanh F88 đối với khoản vay trên là vi phạm. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu về lãi của nguyên đơn.

Bên cạnh đó, Hợp đồng cho vay cầm cố tài sản giữa anh Hứa Việt B và Công ty Cổ phần kinh doanh F88 có thời hạn từ ngày 28/9/2022 đến 25/3/2023 (06 tháng). Quá trình thực hiện hợp đồng, anh B đã thanh toán cho Công ty Cổ phần kinh doanh F88 tiền

lãi + chi phí vay từ ngày 28/9/2022 đến 25/02/2023. Do đó, cần xem xét về phần lãi và phí không đúng quy định để khấu trừ tiền lãi trong hạn theo yêu cầu của nguyên đơn.

Do hợp đồng cho vay cầm cố tài sản không quy định về lãi quá hạn; Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Đối với yêu cầu trả phí thẩm định điều kiện vay và phí quản lý tài sản cầm cố:

- *Đối với phí thẩm định điều kiện vay*: Căn cứ Điều 7, Thông tư số 39/VBHN-NHNN, ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay tiêu dùng của công ty tài chính: Thẩm định điều kiện vay là hoạt động của Công ty tài chính nhằm Nhận dạng các loại rủi ro có thể phát sinh trong quá trình cho vay, việc thẩm định có thể phát sinh các chi phí như thẩm định tài sản....Đây là hoạt động phù hợp với Luật Giá năm 2012. Do đó, người vay có thể phải chịu chi phí này nếu các bên có thoả thuận. Tuy nhiên, phí thẩm định điều kiện vay chấm dứt khi Công ty tài chính chấp nhận và ký hợp đồng cho vay, giải ngân vốn vay đối với người vay. Tại phiên toà, nguyên đơn không xuất trình được tài liệu liên quan đến việc thẩm định tài sản hàng tháng. Do đó, thoả thuận mức phí thẩm định điều kiện vay 1.4%/tháng (trong toàn bộ quá trình vay) giữa Công ty Cổ phần kinh doanh F88 và anh Hứa Việt B là không có căn cứ. Mặc dù, phía công ty đã rút yêu cầu khởi kiện đối với loại phí này nhưng cần xem xét số tiền anh B đã trả cho công ty từ ngày 28/9/2022 đến 25/02/2023 để xác định số tiền còn lại phải trả.

- *Đối với phí quản lý tài sản cầm cố:* Theo khoản 3, Điều 311 BLDS, các bên có quyền thoả thuận về những công việc phù hợp quy định pháp luật. Ngày 28/9/2022, anh Hứa Việt B và Công ty Cổ phần kinh doanh F88 đã ký hợp đồng cho vay cầm cố tài sản là chiếc xe ô tô Mazda 3 1.5 FL AT. Sau đó, giữa anh B và Công ty Cổ phần kinh doanh F88 đã tự nguyện thoả thuận việc anh B tiếp tục quản lý, sử dụng tài sản cầm cố là xe ô tô, Công ty Cổ phần kinh doanh F88 chỉ giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Xét về thực tế, Công ty Cổ phần kinh doanh F88 không trực tiếp quản lý tài sản cầm cố, do đó không có căn cứ để áp dụng mức phí quản lý tài sản cầm cố là 2.%/tháng. Mặc dù, phía công ty đã rút yêu cầu khởi kiện đối với loại phí này nhưng cần xem xét số tiền anh B đã trả cho công ty từ ngày 28/9/2022 đến 25/02/2023 để xác định số tiền còn lại phải trả.

Đối với việc rút yêu cầu đối với tiền phạt của Công ty Cổ phần kinh doanh F88 trước khi mở phiên toà là tự nguyện, do đó cần đình chỉ đối với yêu cầu này.

Căn cứ pháp lý:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92, khoản 1 Điều 244; các Điều 227, 228, 266, 271, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 164, 166, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316 Bộ luật Dân sự; Luật giá năm 2012; Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Thông tư 39/VBHN-NHNN ngày 29/11/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định cho vay tiêu dùng của Công ty tài chính;

Quyết định số 1730/QĐ-NHNN, ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng việt nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Đề nghị HĐXX:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần kinh doanh F88:

+ Buộc anh Hứa Việt B trả nợ số tiền gốc 301.649.314đ cho Công ty Cổ phần kinh doanh F88.

+ Buộc anh Hứa Việt B trả nợ số tiền lãi trong hạn từ ngày 26/02/2023 đến 30/9/2024 cho Công ty Cổ phần kinh doanh F88 theo mức lãi suất 4.5%/năm. Khấu trừ số tiền lãi + các khoản tiền phí anh Bình đã trả cho Công ty Cổ phần kinh doanh F88 từ ngày 28/9/2022 đến 25/02/2023 không đúng quy định.

+ Buộc anh Hứa Việt B phải bàn giao lại chiếc xe ô tô Mazda 3 1.5 FL AT là tài sản cầm cố cho Công ty cổ phần kinh doanh F88 để xử lý tài sản cầm cố theo quy định.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần kinh doanh F88 đối với anh Hứa Việt B về khoản tiền lãi trong hạn từ ngày 26/3/2023 đến 30/9/2024 là theo mức lãi suất 1.1%/tháng (tương đương 13.2%/năm)

- Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty F88 đối với phí phạt, phí thẩm định điều kiện vay và phí quản lý tài sản là 199.324.059 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Hứa Viết B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

+ Công ty cổ phần kinh doanh F88 chịu án phí đối với các yêu cầu không được chấp nhận và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 11.440.000đ đồng đã nộp tại Chi cục THADS huyện Sóc Sơn ngày 07/5/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Căn cứ đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo của Công ty F88, Tòa án thụ lý vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Bị đơn, anh Hứa Việt B không chấp hành các văn bản Tố tụng của Tòa án; không có mặt theo giấy triệu triệu tập đến phiên tòa. Xét việc vắng mặt của các đương sự thuộc trường hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn quyết định đưa vụ án ra xét xử và dành quyền kháng cáo cho họ theo qui định pháp luật.

- Ngày 30/9/2024, nguyên đơn Công ty F88 xin rút yêu cầu về phần lãi quá hạn, chi phí thẩm định và quản lý tài sản. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật do đo cần đình chỉ đối vơi yêu cầu khởi kiện này.

[2] Về nội dung:

2.1. Hợp đồng cho vay, cầm cố tài sản số 20985351357 ngày 28/9/2022, giữa Công ty F88 và anh Hứa Việt B, theo đó Công ty F88 cho anh Bình vay với số tiền gốc là 302.100.000đ với thời hạn 06 tháng (từ ngày 28/9/2022 đến ngày 25/3/2023); lãi suất vay trong hạn là 1,1%, phí thẩm định điều kiện vay là 1,4%, phí quản lý tài sản cầm cố là 02%, phạt quá hạn thanh toán là 100.000đ x thời gian vi phạm, phạt tất toán khoản vay trước hạn là 03% x tổng số nợ gốc còn lại.

Xét thấy về hình thức và nội dung của hợp đồng trên đều đã phù hợp với quy định của pháp luật; Bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ do đó cần chấp nhận yêu cầu của Công ty F88 - buộc anh B phải trả số nợ gốc trên.

Về lãi: Anh B đã trả lãi tính đến hết ngày 25/3/2023. Lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng là 1,1%/tháng là phù hợp với Điều 468 Bộ luật Dân sự nên không cần phải xem xét tính lại. Nay có tranh chấp cần buộc anh B phải trả cho Công ty F88 số tiền lãi chậm trả.

2.2. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là chiếc ô tô nhãn hiệu Mazda 3 1.5 FLAT, BKS 30F.745.55.

Xét thấy: Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết giữa các bên là hợp pháp; các điều khoản của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội vì vậy yêu cầu của Công ty F88 về việc yêu cầu xử lý tài sản thế chấp được chấp nhận.

[3] Về án phí:

3.1. Do được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên Công ty F88 được hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3.2. Anh Hứa Việt B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm loại có giá ngạch để sung ngân sách Nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 317, 318, 319, 320, 323, 351, 353, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 30, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty F88 đối với anh Hứa Việt B.

2. Buộc anh Hứa Việt B trả nợ cho Công ty F88 (tính đến ngày 30/09/2024) tổng số tiền là 366.136.510 đồng, trong đó: Nợ gốc là 301.649.314.000 đồng; Nợ lãi 64.487.196 đồng.

Trường hợp anh Hứa Việt B không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Công ty F88 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là chiếc ô tô nhãn hiệu Mazda 3 1.5 FLAT, BKS 30F.745.55 để thu hồi nợ.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu giải quyết về phần lãi quá hạn, chi phí thẩm định và quản lý tài sản của Công ty F88 trong hợp đồng cho vay tài sản trên.

4. Án phí Dân sự sơ thẩm:

+ Buộc anh Hứa Việt B phải nộp 18.306.800 đồng để sung ngân sách Nhà nước;

+ Hoàn trả lại cho Công ty F88 số tiền 11.440.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0022542 ngày 07/05/2024 của Chi cục Thi hành án huyện Sóc Sơn.

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai sơ thẩm, Công ty F88 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hứa Việt B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Minh Cường